

Full name:

Class:

ENGLISH DISCOVERY 1- SEMESTER 2 REVISION

Task 1: Listen and circle – Nghe và khoanh tròn.

1	5	7	9	3
2				
3				
4				
5				
6				

Task 2: Listen and tick or cross – Nghe và điền ‘v’ hoặc ‘x’.



1	☒	2	☐	3	☐	4	☐	5	☐	6	☐	7	☐
---	-------------------------------------	---	--------------------------	---	--------------------------	---	--------------------------	---	--------------------------	---	--------------------------	---	--------------------------

Task 3: Listen and tick or cross – Nghe và điền ‘v’ hoặc ‘x’.

		fruit	fish	milk
John		✓	✗	✓
Alice				
Bill				
Amy				
Tom				

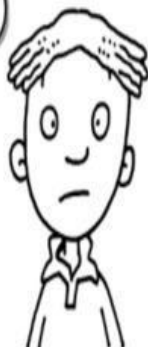
Task 4: Listen and match– Nghe và nối.

He's tired. She's thirsty. She's scared He's sad

1



2



3



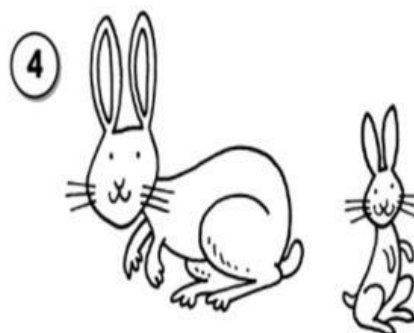
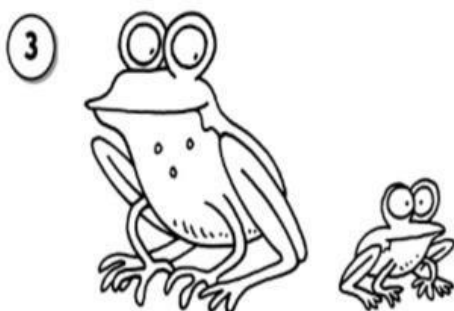
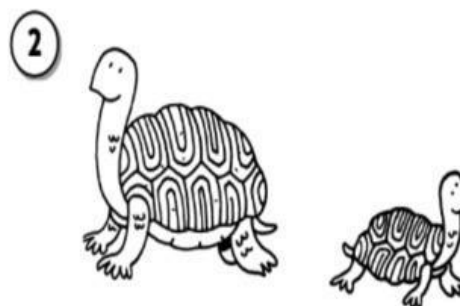
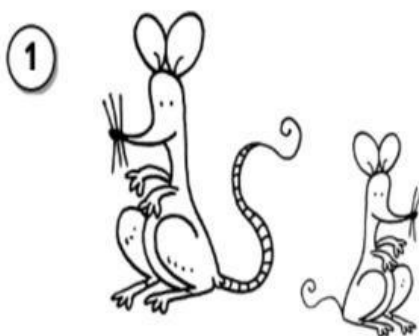
4



Task 5: Listen and number – Nghe và điền số.

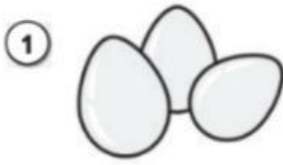


Task 6: Listen, find and color – Nghe, tìm và tô màu.



II. READING AND WRITING

Task 1: Read and write the missing letters – Đọc và viết chữ cái còn thiếu



I like egg__



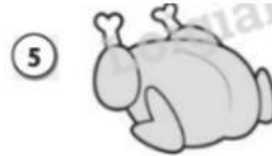
I like sala__



I don't like ba__an__



I like h__t do__



I like c__ic__e__

Task 2: Read and write – Đọc và viết

tortoise	parrot	chocolate	milk
----------	--------	-----------	------



Is it a dog?

No, it is a.....



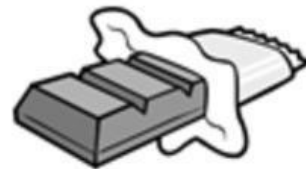
What is this?

It's a



What do you like?

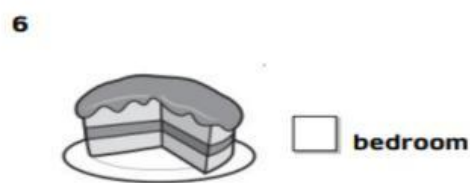
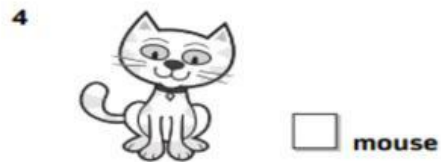
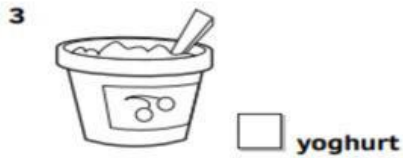
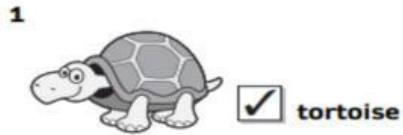
I like



What do you like?

I like

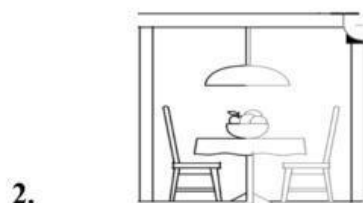
Task 3: Read and tick (v) or cross (x) – Đọc và điền (v) hoặc (x)



Task 4: Read and match – Đọc và nối



a. I like bread



b. This is the bedroom



c. I like yoghurt



d. This is the dining room

Task 5: Read and write – Đọc và viết

Fruit

Happy

Cheese

Salad

Hungry

Dining room

Kitchen

Thirsty

Rabbit

Door

Yoghurt

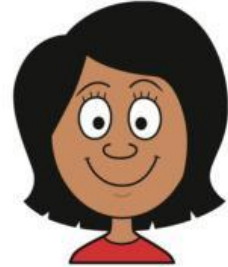
Living room



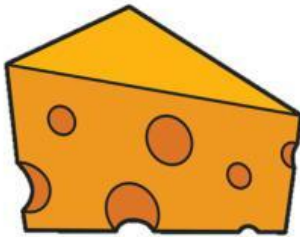
1



2



3



4



5



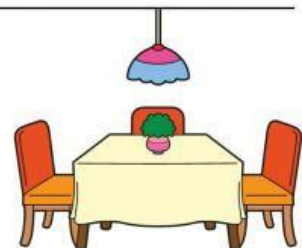
6



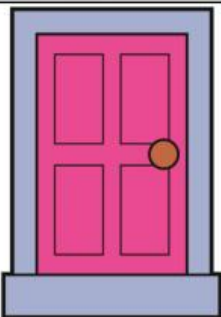
7



8



9



10



11



12

Task 6: Read and circle – Đọc và khoanh tròn



I like *bread/ salad*



I don't like *cake/ jelly*

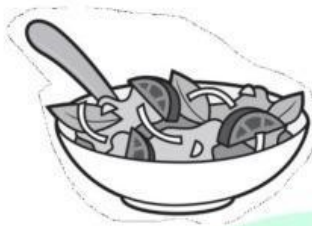


I like *honey/ yoghurt*



This is the *kitchen/ dining room*

Task 7: Choose the correct answer – Chọn câu trả lời đúng



1. I like / **don't like** salad.



2. I like / **don't like** cake.



3. I like / **don't like** milk.



4. I like / **don't like** fish.



5. I like / **don't like** cheese.



6. I like / **don't like** bread.

Task 8: Match – Nói



scared

happy

hungry

tired

thirsty

sad

Task 9: Read and circle Yes or No – Đọc và khoanh tròn Yes hoặc No

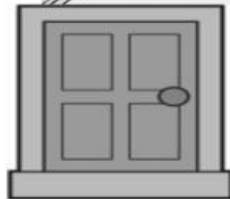
1. This is a bedroom.



Yes

No

2. This is a door.



Yes

No

3. This is a living room.



Yes

No

4. This is a kitchen.



Yes

No

5. This is a window.



Yes

No